



QUY CHẾ

Quản lý và sử dụng con dấu trong công tác văn thư

(Kèm theo Quyết định số 54/QĐ-VAWA ngày 22 tháng 1 năm 2024 của Chủ tịch Hội Trâm hương Việt Nam)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về công tác quản lý và sử dụng con dấu của Hội Trâm hương Việt Nam. Phạm vi các văn bản, tài liệu đóng dấu của Hội được quy định cụ thể tại quy chế này.

Điều 2. Nguyên tắc xây dựng

Quy chế quản lý và sử dụng con dấu của Hội Trâm hương Việt Nam được xây dựng theo Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 1/7/2016 của Chính phủ quy định về quản lý và sử dụng con dấu.

Chương II

NỘI DUNG QUY CHẾ

Điều 3. Trách nhiệm quản lý và lưu trữ con dấu

Con dấu của Hội được giao cho cán bộ phụ trách văn thư giữ và đóng dấu tại trụ sở Văn phòng Hội. Cán bộ được giao và sử dụng con dấu chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội về việc quản lý và sử dụng con dấu, cụ thể như sau:

- Không được tự ý giao con dấu cho người khác khi chưa được phép bằng văn bản của Chủ tịch Hội;
- Con dấu phải được bảo quản an toàn trong tủ, két sắt có khóa tại bàn làm việc. Trường hợp cần đưa con dấu ra khỏi Văn phòng Hội phải được sự đồng ý của Chủ tịch Hội và chịu trách nhiệm về việc bảo quản, sử dụng con dấu. Con dấu phải được bảo quản an toàn trong giờ cũng như ngoài giờ làm việc;
- Phải tự tay đóng dấu vào các văn bản, tài liệu của Hội;
- Không được đóng dấu không chỉ;
- Khi nét dấu bị mòn hoặc biến dạng, cán bộ phụ trách văn thư phải báo cáo Chủ tịch Hội làm thủ tục đổi con dấu;



6. Trường hợp con dấu bị mất, cần báo cáo kịp thời để Tổng thư ký báo cáo Công an Phường nơi xảy ra mất con dấu, lập biên bản làm rõ nguyên nhân và xử lý trách nhiệm người quản lý dấu theo quy định của pháp luật;

7. Khi Hội có quyết định chia, tách hoặc sáp nhập, nhân viên quản lý và sử dụng con dấu phải nộp con dấu cũ và làm thủ tục xin khắc con dấu mới;

8. Các ủy viên được phân công làm nhiệm vụ tại văn phòng Hội có trách nhiệm tham mưu, đề xuất Tổng Thư ký các trang thiết bị phù hợp để quản lý và sử dụng con dấu an toàn và đúng với quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 4. Phạm vi sử dụng con dấu

Những văn bản do Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra, Văn phòng và các Ban chuyên môn trực thuộc Hội ban hành phải có chữ ký của người có thẩm quyền và đóng dấu của Hội Trầm hương Việt Nam.

Điều 5. Quy cách đóng dấu

1. Dấu đóng phải rõ ràng, ngay ngắn, đúng chiều và dùng đúng mực dấu màu đỏ tươi theo quy định;

2. Khi đóng dấu lên chữ ký thì dấu đóng phải trùm lên khoảng 1/3 chữ ký về phía bên trái.

3. Đóng dấu lên các phụ lục kèm theo văn bản chính do người ký văn bản quyết định và dấu được đóng lên trang đầu, trùm lên một phần tên của Hội hoặc tên của phụ lục.

4. Việc đóng dấu giáp lai, đóng dấu nổi trên văn bản, tài liệu chuyên ngành được thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật về đóng dấu văn bản.

Điều 6. Sử dụng con dấu đúng quy định

1. Cán bộ phụ trách văn thư phải tự tay đóng dấu vào các văn bản, tài liệu;

2. Chỉ đóng dấu vào các văn bản khi các văn bản đúng hình thức, thể thức và có chữ ký của người có thẩm quyền;

3. Không được đóng dấu trong các trường hợp sau:

- Đóng dấu vào giấy không có nội dung;

- Đóng dấu trước khi ký, đóng dấu sẵn trên giấy trắng;

- Đóng dấu lên các văn bản có chữ ký của người không có thẩm quyền.

Điều 7. Các hành vi nghiêm cấm

1. Làm giả con dấu, sử dụng con dấu giả;

2. Mua bán con dấu, tiêu hủy trái phép con dấu;

3. Sử dụng con dấu hết giá trị sử dụng;

4. Cố ý làm biến dạng, sửa chữa nội dung con dấu đã đăng ký;
5. Không giao nộp con dấu khi có quyết định của cơ quan có thẩm quyền hoặc cơ quan đăng ký mẫu dấu;
6. Mượn, cho mượn, thuê, cho thuê, cầm cố, thế chấp con dấu của Hội;
7. Chiếm giữ trái phép, chiếm đoạt con dấu;
8. Sử dụng con dấu khi chưa đăng ký mẫu con dấu;
9. Làm giả, sửa chữa làm sai lệch nội dung thông tin trên giấy chứng nhận đăng ký mẫu con dấu;
10. Đóng dấu lên chữ ký của người không có thẩm quyền;
11. Không chấp hành việc kiểm tra con dấu, không xuất trình con dấu khi có yêu cầu kiểm tra của cơ quan quản lý con dấu;
12. Các hành vi vi phạm khác trái với quy định pháp luật.

Chương III

XỬ LÝ VI PHẠM VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Xử lý vi phạm

Các cá nhân có hành vi vi phạm các quy định quản lý và sử dụng con dấu được quy định tại Quy chế này thì tùy theo mức độ và tính chất để xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Hội.

Điều 9. Điều khoản thi hành

Quy chế được phổ biến đến toàn bộ các ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra, Ban chuyên môn trực thuộc Hội và cán bộ phụ trách Văn phòng Hội.

Trong quá trình thực hiện, những quy định của Quy chế này có thể sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế tổ chức và hoạt động của Hội.

Quy chế này có hiệu lực trong phạm vi hoạt động của Hội; các ủy viên và cán bộ phụ trách Văn phòng Hội có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc.

Quy chế này có hiệu lực từ ngày ký.

